

# **BIẾN THỂ NGÔN NGỮ TRONG PHONG CÁCH KHẨU NGỮ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (KHẢO SÁT TẠI TRƯỜNG PHỔ THÔNG TƯ THỰC NGÔ THỜI NHIỆM)**

**Nguyễn Ngọc Quang<sup>(1)</sup>, Hoàng Quốc<sup>(2)</sup>**

*(1) Trường Đại học Thủ Dầu Một*

*Ngày nhận bài 27/8/2023; Ngày gửi phản biện 10/10/2023; Chấp nhận đăng 19/11/2023*

*Liên hệ email: quangnn@ngothoinhiem.edu.vn*

**<https://doi.org/10.37550/tdmu.VJS/2023.06.492>**

---

## **Tóm tắt**

*Xã hội đang trong quá trình hội nhập, cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông, chúng ta có thể nhận thấy rằng ngôn ngữ tiếng Việt cũng chịu nhiều ảnh hưởng và đang trong quá trình biến đổi. Đặc biệt, những thay đổi này thường thấy ở giới trẻ. Nhìn chung, việc thay đổi của ngôn ngữ tiếng Việt là không thể tránh khỏi trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay. Điều quan trọng là chúng ta phải nhận thức được những thay đổi này để có khả năng hiểu rõ ngôn ngữ và những “biến thể ngôn ngữ” được sinh ra trong đời sống thường ngày. Những hình thức tồn tại của “biến thể ngôn ngữ” được dùng trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT, đa phần là trên mạng xã hội, cụ thể là các đặc điểm của biến thể về mặt ngữ âm – chữ viết, về mặt từ vựng, về mặt ngữ pháp và cả ở ngôn ngữ phi lời.*

**Từ khóa:** *biến thể ngôn ngữ, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, nét đẹp tiếng Việt, ngôn ngữ gen Z, tiếng Việt*

## **Abstract**

### **LANGUAGE VARIATIONS IN THE CONVERSATIONAL STYLE OF HIGH SCHOOL STUDENTS (SURVEY AT NGO THOI NHIEM PRIVATE HIGH SCHOOL)**

*Society is in the process of integration, along with the rapid development of information and communication technology, we can see that the Vietnamese language is also influenced and is in the process of changing. In particular, these changes are often seen in young people. In general, the change of the Vietnamese language is inevitable in the current context of globalization. It is important that we are aware of these changes in order to be able to understand language and the “linguistic variations” that arise in everyday life. Existing forms of “language variations” are used in the conversational style of high school students, mostly on social networks, specifically the characteristics of variation in terms of phonetics - writing, vocabulary, grammar and non-verbal language.*

---

## 1. Đặt vấn đề

Trong kỉ nguyên số 4.0 hiện nay, mạng xã hội ngày càng phủ sóng rộng khắp và tác động mạnh mẽ đến lối sống, sinh hoạt kể cả phương thức giao tiếp của chúng ta, đặc biệt là giới trẻ nói chung và học sinh trong hệ thống trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm nói riêng. Với sự nhanh nhạy của mình, học sinh trung học phổ thông (THPT) là đối tượng có thể đáp ứng nhanh chóng với sự thay đổi của xã hội (về y tế, thời sự...). Mạng xã hội (MXH) là nơi chúng ta có thể tự do phát ngôn mà không cần quan tâm phải đúng chuẩn mực hay không, dần dần những ngôn từ bắt đầu có xu hướng biến đổi trong cách hành văn. Vì thế biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ học sinh cũng xuất hiện và đó cũng chính là hệ quả tiêu cực trong việc sáng tạo nên những “ngôn ngữ tự chế độc, lạ” đã trở thành một hiện tượng, trào lưu ngày càng phổ biến trong lứa tuổi học sinh, đặc biệt là THPT.

Nếu giới trẻ thường xuyên sử dụng loại “ngôn ngữ tự chế độc, lạ” này, thì sẽ không chỉ làm mất đi sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt mà còn ảnh hưởng đến khả năng tư duy ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, đặc biệt trong việc trình bày, diễn đạt ý tưởng bằng văn bản và thậm chí bằng lời nói, và các “ngôn ngữ tự chế độc, lạ” của giới trẻ là biến thể thiếu chuẩn mực của tiếng Việt - cả ở bình diện ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, gây trở ngại trong quá trình học tập và làm việc sau này. Ban đầu, các biến thể ngôn ngữ chỉ mới xuất hiện trong giao tiếp của các “phím thử” (trên thế giới ảo) nhưng sau một thời gian ngắn, nó đã dần xâm lấn vào trong giao tiếp hằng ngày (trong đời sống thực tế). Nói cách khác, hiện tượng này đã và đang và chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến ngôn ngữ tiếng Việt nói riêng và đời sống văn hóa xã hội nói chung khi nó vẫn tiếp tục được tồn tại.

Từ những phân tích một cách khách quan về những lí do tồn tại và hình thức của các biến thể ngôn ngữ được khảo sát tại trường THPT tư thục Ngô Thời Nhiệm cho thấy được sự ảnh hưởng to lớn của biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh, cụ thể là học sinh THPT với đời sống văn hóa - xã hội. Qua đó, chúng ta cũng sẽ tự thay đổi cách sử dụng ngôn từ của bản thân mình, để không những là “bắt kịp” xu thế của thời đại mà còn là để trân trọng và gìn giữ những nét đẹp trong sáng vốn có của tiếng Việt – ngôn ngữ quốc gia.

## 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

**Đối tượng nghiên cứu** là những “biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ” của học sinh trung học phổ thông, nghiên cứu trường hợp tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm.

### **Phương pháp nghiên cứu**

**Thu thập ngữ liệu:** Chúng tôi thu thập các bài viết trên giấy và các bài đăng trên trang cá nhân hay các đoạn hội thoại, bình luận trên một số hội nhóm của các học sinh trung học phổ thông tại hệ thống trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm trong giao tiếp thường ngày bằng lời, qua các mẫu nói chuyện trên giấy và cả trên mạng xã hội (chủ yếu là Facebook).

*Phương pháp điều tra của ngôn ngữ học xã hội:* Vì tư liệu được sử dụng trong nghiên cứu này là biến thể ngôn ngữ ở dạng hành chức (biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ) nên bài viết sử dụng phương pháp điều tra của ngôn ngữ học xã hội. Cụ thể như sau:

Thực hiện điều tra khảo sát trực tiếp và trực tuyến bằng bảng hỏi để thu thập các số liệu làm ví dụ cụ thể cho luận văn cũng như đánh giá được mức độ quan tâm của học sinh trung học phổ thông tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm đối với sức ảnh hưởng và tác động của vấn đề biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ khi giao tiếp.

*Phỏng vấn sâu:* Phương pháp này giúp thu thập được tư liệu một cách trung thực và khách quan. Để tạo ra tính khách quan, không chỉ khảo sát học sinh, chúng tôi tiến hành phỏng vấn một số giáo viên về những biến thể ngôn ngữ thường gặp trong phong cách khẩu ngữ của học sinh trung học phổ thông. Sau khi ghi âm, tư liệu được chuyển tải thành văn bản để tiến hành các bước phân tích tiếp theo với từng đối tượng cụ thể;

*Phân tích hội thoại:* Trên cơ sở tư liệu thu thập được, bài viết tiến hành dùng phương pháp này để phân tích để tìm hiểu các vấn đề liên quan đến các biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh trung học phổ thông tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm;

*Phân tích – tổng hợp:* để làm sáng tỏ những biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh trung học phổ thông tại hệ thống trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm. Đồng thời, giúp chúng tôi phân tích ngữ liệu và đưa được những kết luận khoa học có giá trị lí luận và thực tiễn.

### **3. Kết quả và bàn luận**

#### **3.1. Đặc điểm ngôn ngữ mạng**

Có thể nói, kể từ khi có Internet thì MXH mới dần phổ biến và kể từ đây ngôn ngữ mạng cũng chính thức được ra đời. Bên cạnh việc sử dụng chuẩn mực ngôn ngữ tiếng Việt thì trên các MXH (Facebook, Instagram, TikTok...) hay trong tin nhắn thì người dùng còn thích thú sử dụng những kiểu sáng tạo ngôn từ riêng biệt do bản thân họ tự nghĩ ra, ví dụ như: sử dụng từ ngữ tiếng Việt có chêm xen tiếng Anh hoặc một cách viết chữ khác (viết hoa câu thả, lỗi ngữ pháp hay viết không dấu hỏi, ...), thậm chí sử dụng những kí hiệu, biểu tượng cảm xúc hay hình vẽ, hình động thay thế cho ngôn ngữ. Mà các dạng thức ngôn từ như vậy được xây dựng căn cứ trên chuẩn mực ngôn ngữ tiếng Việt và được giới trẻ biến tấu và sáng tạo thành tiếng Việt trên mạng. Tất cả các hình thức như vậy được coi là biến tấu từ ngữ tiếng Việt trên MXH.

Kết quả nghiên cứu cho thấy đặc điểm của ngôn ngữ mạng đó là khả năng diễn đạt, mặc dù là ngôn ngữ viết song được biểu hiện bằng ngôn ngữ nói và đồng thời cũng sáng tạo ra nhiều “*biến thể ngôn ngữ mang phong cách khẩu ngữ*” mới để có thể sử dụng trên môi trường mạng, vì vậy đặc điểm trên đã ngày càng lôi cuốn được đông đảo những người được gọi là cộng đồng mạng sử dụng.

### 3.2. Đặc điểm biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh

#### 3.2.1. Biến thể ngôn ngữ về ngữ âm – chữ viết tiếng Việt

**Biến thể của âm tiết tiếng Việt:** Kết quả khảo sát cho thấy, trong giao tiếp hàng ngày, học sinh THPT thường sử dụng “biến thể ngôn ngữ riêng, đậm phong cách khẩu ngữ” của lứa tuổi này là cách phát âm các âm tiết tạo ra một cách viết mới cho âm tiết tiếng Việt. Mặt khác, âm tiết tiếng Việt được chia thành ba phần: phần âm đầu, phần vần [âm đệm (tùy trường hợp), âm chính, âm cuối (tùy trường hợp)] và thanh điệu. Chẳng hạn như để bày tỏ nội dung giao tiếp: *Nay, nhóm tụi mình kéo nhau đi ka-ra-ô-kê đi* (học sinh THPT viết: *Ni nhỐm mk ké0 neho yk ka-ra đj*); hay *Trời đất ơi, sao rồi gái? Có kế hoạch gì sau tốt nghiệp chưa? Mai hạn chót trả lời nha, hahaha* (học sinh THPT viết: *Ultr, s r gái? Có plan gì sau TỐt nghiệp chwa? Maj hn chót trl nha, hhh*); ...

**Biến thể của âm đầu tiếng Việt:** Là sự thay đổi trong ngữ âm - chính tả của âm đầu tiếng Việt. Sự tương đồng trong cách phát âm và chính tả giữa các âm đầu này là đặc trưng riêng của biến thể ngôn ngữ được sử dụng ở lứa tuổi này. Biến thể ngôn ngữ này thể hiện qua các phương thức như sau: biến đổi giữa các con chữ cùng một âm vị hoặc giữa các âm vị; bỏ đi âm đầu. Có thể thấy việc biến đổi giữa các con chữ cùng một âm vị hoặc giữa các âm vị có tác dụng tiết kiệm thời gian, viết theo thị hiếu của thời đại của người nói/ viết. Còn việc lược bỏ âm đầu thể hiện được sắc thái biểu cảm như những nhẽo, làm nũng, pha chút ngây thơ, hồn nhiên, đáng yêu của người nói/viết. Chẳng hạn như: *pik oy (biết rồi)*; *zị ó hồ (vậy đó hả)*; *hổng chịu au nak (không chịu đâu)*; .v.v...

**Biến thể của phần vần:** Đặc điểm tiếp theo liên quan đến ngữ âm - chính tả trong phần vần của từ ngữ. Đây chính là yếu tố đứng vị trí liền sau âm đầu. Trong đó, âm đệm có chức năng làm trầm hóa âm sắc của âm tiết, âm chính là nguyên âm và cũng chính hạt nhân của âm tiết, mang âm sắc chủ yếu của âm tiết, còn âm cuối đứng ở vị trí cuối cùng của âm tiết, báo hiệu kết thúc một âm tiết. Có rất nhiều biến thể ở vị trí âm chính của âm tiết được học sinh THPT dùng đến và thể hiện qua các phương thức như sau: thay đổi các nguyên âm; biến đổi từ nguyên âm đôi sang nguyên âm đơn và ngược lại. Một số biến thể ở phụ âm cuối trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT được thể hiện qua các phương thức như sau: thêm âm cuối; biến đổi giữa các con chữ cùng một âm vị hoặc các âm vị. Ví dụ như: *làm seo vại (làm sao vậy)*, *cén đau quớ (cắn đau quá)*; *thặc lắp lắnh (thật lắp lắnh)*;...

**Biến thể của thanh điệu trong tiếng Việt:** Thanh điệu là yếu tố thể hiện độ cao và sự chuyển đổi của cao độ trong âm tiết. Trong tiếng Việt, thanh điệu được coi là một phần không thể thiếu, tạo nên vẻ đặc trưng và sự sinh động của ngôn ngữ. Tuy nhiên, trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT tại Trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm, một số biến thể của thanh điệu được sử dụng, gây hiểu lầm và sai lệch trong việc truyền đạt ý nghĩa của câu. Bên cạnh đó, biến thể này còn được thể hiện qua: cách viết không dấu và sử dụng kí hiệu ghi thay thế, thay đổi vị trí của dấu thanh trên âm tiết. Ví dụ: “*Bố ơi! Mẹ ốm một tháng nằm trên giường.*” hay “*Báo cáo sự cố cháy nhà*”, nếu được viết dưới hình thức không dấu thì người đọc có thể hiểu lệch đi về nghĩa; Vấn đề viết nhầm lẫn giữa thanh hỏi và thanh ngã thường xuất hiện trong phong cách khẩu ngữ của học sinh

THPT. Ví dụ như “chỗ sửa” thì viết là “chỗ sửa”; “sẻ chia” viết thành “sẻ chia”; “rảnh rang” viết thành “rảnh rang”, ... tiếng Việt sẽ mất đi vẻ đẹp trong sáng vốn có của nó, những chuẩn mực trong văn hóa giao tiếp, lối sống sẽ biến mất, xã hội sẽ trở nên rối loạn nếu sử dụng hình thức này như một cách chính thống.

### 3.2.2. Biến thể ngôn từ

**Sử dụng tiếng lóng:** Theo tác giả Nguyễn Thiện Giáp, tiếng lóng (argot, slang) “là những biệt ngữ mang nghĩa xấu”. Tiếng lóng ban đầu xuất hiện với mục đích che giấu ý nghĩa diễn đạt theo quy ước chỉ một số người nhất định mới hiểu. Chẳng hạn [âm tiết đầu tiên đổi thanh điệu thành dấu huyền (’), lấy phần vần của âm tiết đó và thêm vào phụ âm “kh”], nên muốn nói từ “cái xe” thì học sinh sẽ nói hoặc ghi là “cái khai xê khe”; “môi khô hờ khờ rằng khăng lành khanh” là từ lóng của thành ngữ “môi hờ răng lạnh”;...

**Sử dụng chêm xen tiếng nước ngoài:** Điều này có thể thấy trong cách sử dụng từ vựng được mượn từ các ngôn ngữ khác như tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc và nhiều ngôn ngữ khác. Việc sử dụng chêm xen tiếng nước ngoài trong khẩu ngữ của học sinh THPT đã tạo nên một biến thể ngôn ngữ đặc trưng. Nhưng, chính nó cũng đặt ra thách thức cho người sử dụng hình thức biến thể này trong một thời gian dài sẽ ảnh hưởng đến sự trong sáng của tiếng Việt mà thay vào đó sử dụng theo kiểu chêm xen từ ngữ tiếng nước ngoài vào câu nói tiếng Việt. Chẳng hạn như những từ như “cool” (tuyệt), “idol” (thần tượng), “link” (đường dẫn) ... Bên cạnh đó, việc lồng ghép những từ viết tắt trong tiếng Anh, ví dụ như: “bình luận” (cmt), “an nghỉ” (R.I.P), “trời ơi/ chúa ơi” (OMG), ...; Ngoài ra, các từ mượn từ tiếng Hàn Quốc và tiếng Trung Quốc cũng thường được học sinh THPT sử dụng trong phong cách khẩu ngữ của mình. Các từ tiếng Hàn như “oppa” (anh trai), “unnie” (chị gái), “daebak” (tuyệt vời); ... tiếng Trung có các từ như “wǒ ài nǐ” (tôi yêu bạn), “xiè xiè” (cảm ơn); ... được sử dụng thể hiện nội dung giao tiếp cũng như thái độ cá nhân.

**Sử dụng hình thức viết tắt:** Có thể nói, viết tắt không chỉ dùng cho từ mà còn sử dụng cho cả ngữ (cụm từ). Dù cố ý hay vô tình viết sai chính tả đa phần xuất hiện trong phong cách khẩu ngữ của giới trẻ, cụ thể là học sinh THPT, điển hình nhất vẫn là trên môi trường MXH. Thế nhưng, “mưa dầm thấm lâu”, khi sử dụng lâu dài thì dần dần sẽ trở thành thói quen và dẫn đến việc “quen dùng” và bị trừ điểm trong bài thi thậm chí là trong những văn bản cần sự chuẩn mực, nghiêm túc. Mặt khác, viết tắt sẽ gây ra khó khăn trong giao tiếp khi không hiểu được nội dung mà người tạo lập văn bản muốn truyền đạt, nhưng chúng ta hẳn sẽ vẫn có thể đoán ra được nội dung của những từ viết tắt ấy dựa trên hoàn cảnh, mục đích giao tiếp. Chẳng hạn như: “S lâu ni pà ko nt cho tui, tui tính rủ pà đi ún cf để cmsn pà á! Snv nha!” (Sao lâu nay bà không nhắn tin cho tôi, tôi tính rủ bà đi uống cà phê để chúc mừng sinh nhật bà á! Sinh nhật vui vẻ nha!).

### 3.2.3. Biến thể về ngữ pháp

**Kết cấu mới lạ:** Đặc điểm biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT không chỉ bắt nguồn từ sự sáng tạo và tư duy trẻ trung, mà còn phản ánh một số đặc điểm ngữ pháp có kết cấu mới lạ. Các kết cấu ấy không chỉ “độc lạ” về mặt ngữ

âm mà còn đặc biệt về mặt ngữ nghĩa, với nhiều thú vị. Trên cơ sở các đặc điểm ngữ pháp và kết cấu mới lạ này, ta có thể thấy phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT không chỉ tạo nên một sự thay đổi trong cách diễn đạt, mà còn phản ánh một phần văn hóa của giới trẻ hiện nay. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng phong cách khẩu ngữ này thường không phù hợp trong các tình huống chính thức hoặc trong việc viết văn với ngôn ngữ chuẩn mực.

**Sử dụng không đúng chức năng của dấu câu:** Kết quả khảo sát cũng cho thấy, học sinh sử dụng dấu câu không đúng chức năng. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả của việc truyền đạt thông tin mà còn cho thấy sự thiếu kiến thức về ngữ pháp. Một trong những vấn đề phổ biến là việc sử dụng dấu phẩy không đúng vị trí. Ví dụ, thay vì viết “*Nhà có hai con, vợ chồng hạnh phúc*” chúng ta thường gặp học sinh và thậm chí trên biển báo của một số nơi có viết “*Nhà có hai con vợ, chồng hạnh phúc*”; hay “*Tôi thích hát, vào buổi tối.*”; ... Sai sót này không chỉ gây mất đi mạch lạc câu mà còn làm câu trở nên khó hiểu và mơ hồ, thiếu logic lệch lạc nội dung thông tin và phá vỡ cấu trúc câu. Ngoài ra, việc sử dụng dấu chấm trong khẩu ngữ cũng gặp nhiều sai sót. Thay vì sử dụng dấu chấm ở cuối câu như quy định, học sinh thường sử dụng dấu chấm sau một từ nằm giữa câu. Ví dụ: “*Người ta nói bài thơ hay. Nhưng em không hiểu chút nào.*”. Điều này khiến câu trở nên lủng củng và khó hiểu, làm mất đi tính rõ ràng và mạch lạc của câu.

**Sử dụng theo trào lưu ngôn ngữ:** là hiện tượng sử dụng “*ngôn ngữ hot trend*”, tuy chỉ mới vừa xuất hiện trong thời gian gần đây và cũng mới chỉ dừng lại ở dạng “*ngôn ngữ nội bộ*” nhưng đây được xem là sản phẩm độc đáo, mang đặc điểm rất riêng của giới trẻ trong giao tiếp ở giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT không chỉ đơn giản là việc sử dụng các từ ngữ từ giản đơn cho đến ngôn ngữ khó hiểu, nó còn thể hiện sự biến thể ngôn ngữ trong mặt ngữ pháp. Cùng một từ có thể có nhiều ý nghĩa và cách sử dụng khác nhau trong các ngữ cảnh khác nhau.

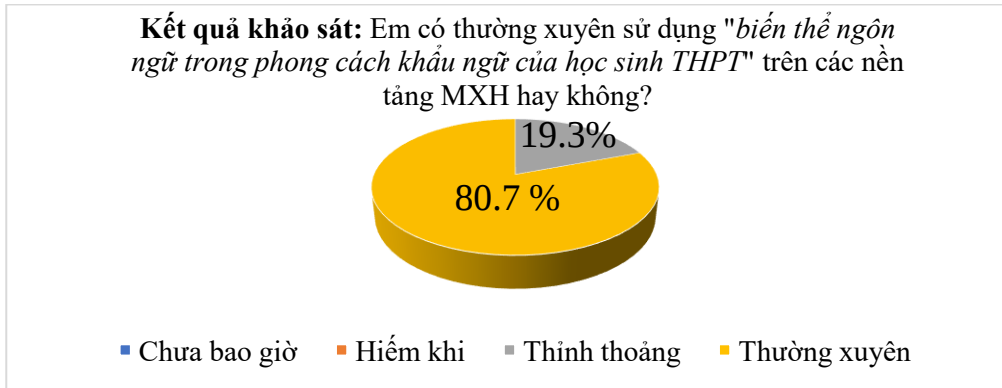
Việc sử dụng từ viết tắt, từ ngữ tiếng Anh, tiếng Hàn và tiếng Nhật, và ảnh hưởng của các ngữ cảnh đặc biệt đều tạo nên sự đa dạng và độc đáo cho phong cách khẩu ngữ của học sinh. Việc hiểu và tiếp thu các đặc điểm này không chỉ giúp chúng ta hiểu thêm về phong cách sống của giới trẻ mà còn giúp chúng ta tạo sự kết nối và tương tác tốt hơn với học sinh THPT.

#### 3.2.4. Ngôn ngữ phi lời: biểu tượng, hình ảnh, kí hiệu

Bên cạnh ngôn ngữ (từ/ngữ) thì có sự tồn tại của ngôn ngữ phi lời được đa dạng hóa thông qua các biểu tượng, hình ảnh và kí hiệu. Một trong những đặc điểm nổi bật của biến thể ngôn ngữ phi lời thông qua biểu tượng là sự tương phản và hài hòa giữa nội dung và biểu tượng. Học sinh sử dụng biểu tượng đơn giản như dấu chấm hỏi, dấu hai chấm, ... biểu tượng trạng thái cảm xúc để diễn đạt ý kiến, tình cảm và thông điệp của mình. Theo đó, ta có thể thấy rõ rằng biến thể ngôn ngữ phi lời trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT, đặc biệt và đa dạng. Thế nhưng, nó cũng đồng nghĩa với những hệ lụy không đáng có đã xuất hiện và tồn tại khi học sinh THPT sử dụng không đúng hoàn cảnh, mục đích giao tiếp, hoặc sử dụng ngôn ngữ phi lời không phù hợp trong tương quan với nội dung giao tiếp. Chẳng hạn như: ^\_^ (*Cười tí mắt*) <3 (*Trái tim*) ;) (*Mặt cười nháy mắt*); ...

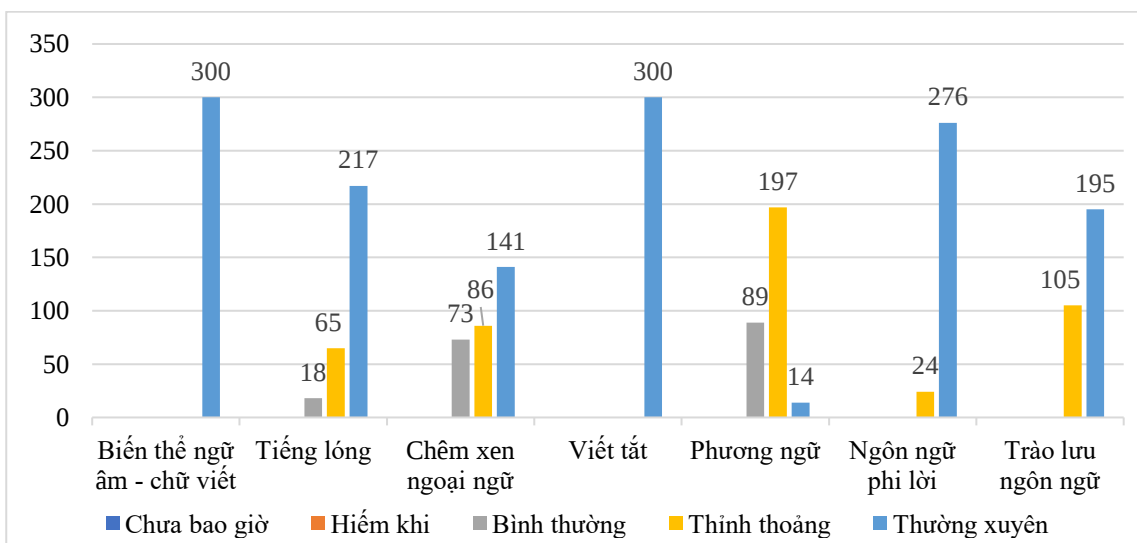
### 3.3. Ý kiến của học sinh trung học phổ thông tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm về vấn đề sử dụng biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ.

Kết quả khảo sát trên 300 học sinh tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm cho thấy, có 07 hình thức dùng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*” mà chúng tôi đưa ra đã thu về những kết quả sau:



**Biểu đồ 1.** Mức độ sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” của học sinh THPT trên MXH

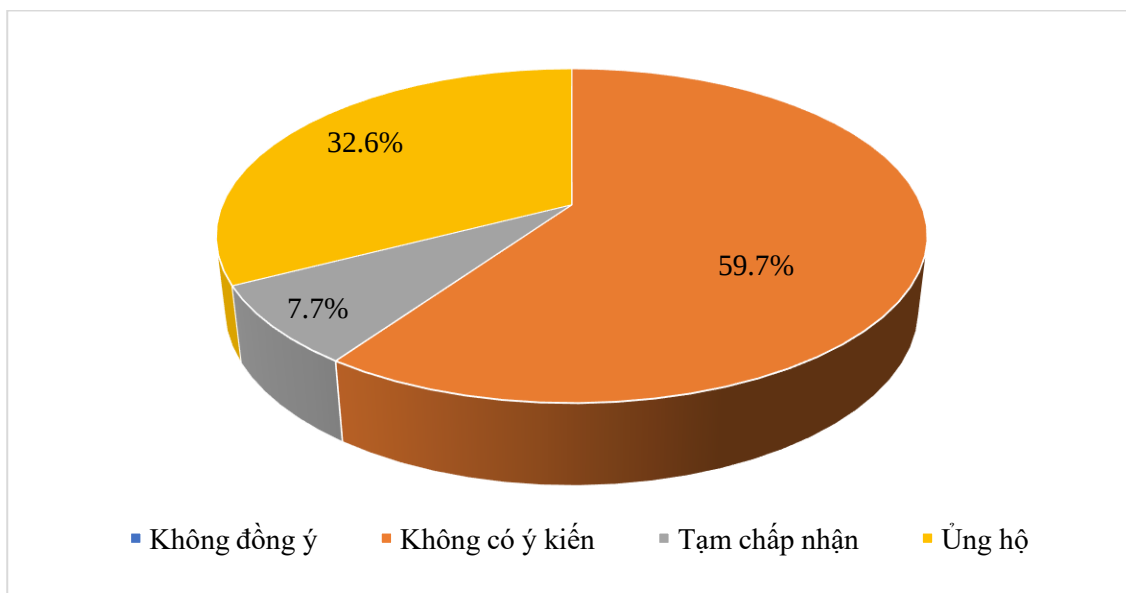
Hơn 80% học sinh trả lời *thường xuyên* sử dụng "*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*" trên các nền tảng MXH. Với câu hỏi “*Em thường sử dụng hình thức nào trong các hình thức dưới đây khi sử dụng ngôn ngữ trên các nền tảng mạng xã hội?* [Mức độ được đánh giá theo thang từ 1 đến 5, tương ứng với: (1) *Chưa bao giờ*; (2) *Hiếm khi* (3) *Bình thường*; (4) *Thỉnh thoảng*; (5) *Thường xuyên*]

” đã thể hiện khá rõ, các hình thức sử dụng ngôn ngữ trên MXH của học sinh THPT là biến thể ngữ âm – chữ viết, sử dụng từ viết tắt, sử dụng ngôn ngữ phi lời, sử dụng theo trào lưu, sử dụng tiếng lóng và chêm xen ngoại ngữ.

**Biểu đồ 2.** Mức độ sử dụng các hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” của học sinh THPT trên MXH

Dữ liệu cho thấy, không có học sinh nào trả lời bản thân *chưa bao giờ* hoặc *hiếm khi* sử dụng các hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*”. Vì thế, có thể khẳng định rằng, 100% học sinh THPT đều nhận thức được mức độ sử dụng các hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” của bản thân mình trên MXH.

Với câu hỏi “Em quan điểm thế nào về vấn đề sử dụng *biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ* đang phổ biến ở giới trẻ hiện nay, đặc biệt là với lứa tuổi học sinh THPT?”, câu trả lời thu được cho thấy một số hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*” thường gặp trên các nền tảng MXH.

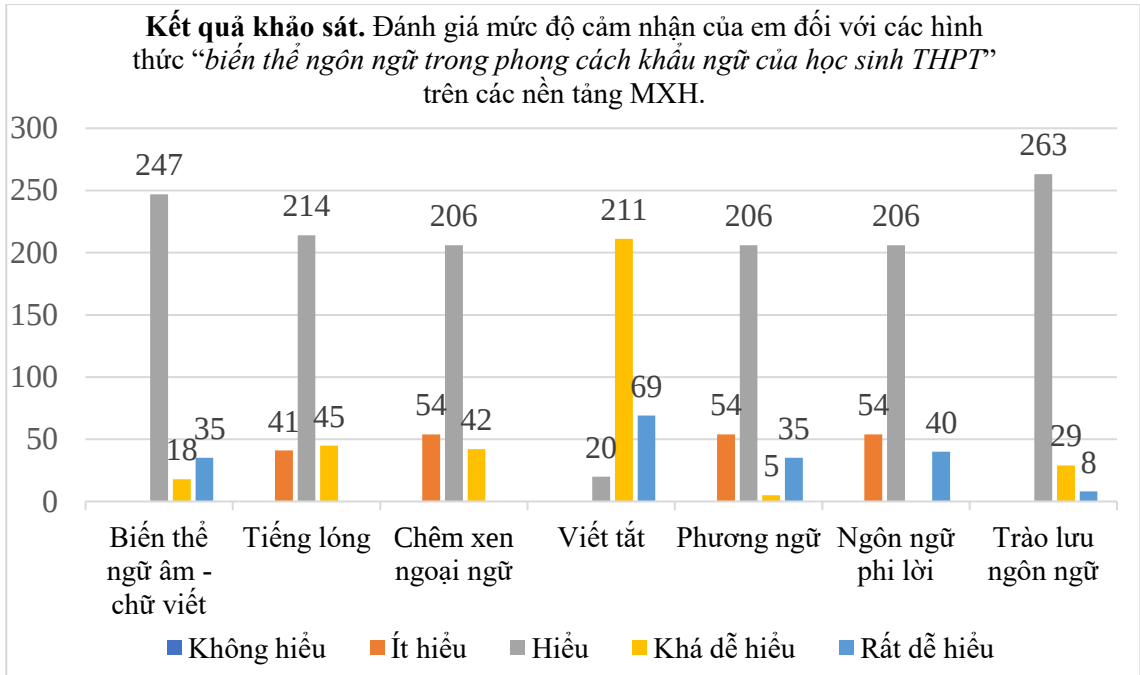


**Biểu đồ 3.** Quan điểm của học sinh THPT về vấn đề sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” đang phổ biến ở giới trẻ hiện nay

Có 32.6% học sinh trả lời *ủng hộ* về vấn đề sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*”; và *không có ý kiến* là 59.7%, tương ứng với 179 lượt lựa chọn để bày tỏ quan điểm về vấn đề sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” đang ngày càng phổ biến ở giới trẻ, đặc biệt là học sinh THPT và không có lượt lựa chọn nào là *không đồng ý*. Từ đó, chúng ta thấy được, có lẽ vì nhận thức còn giới hạn, chưa thấy được hết những điểm tích cực cũng như hạn chế của việc sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” nên nhiều học sinh đã giữ quan điểm với thái độ trung lập.

### 3.4. Thái độ của học sinh trung học phổ thông về việc lựa chọn sử dụng *biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*

Tiến hành phân tích các khảo sát về thái độ của học sinh THPT tại Hệ thống Trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm khi tiếp nhận và lựa chọn sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*”.

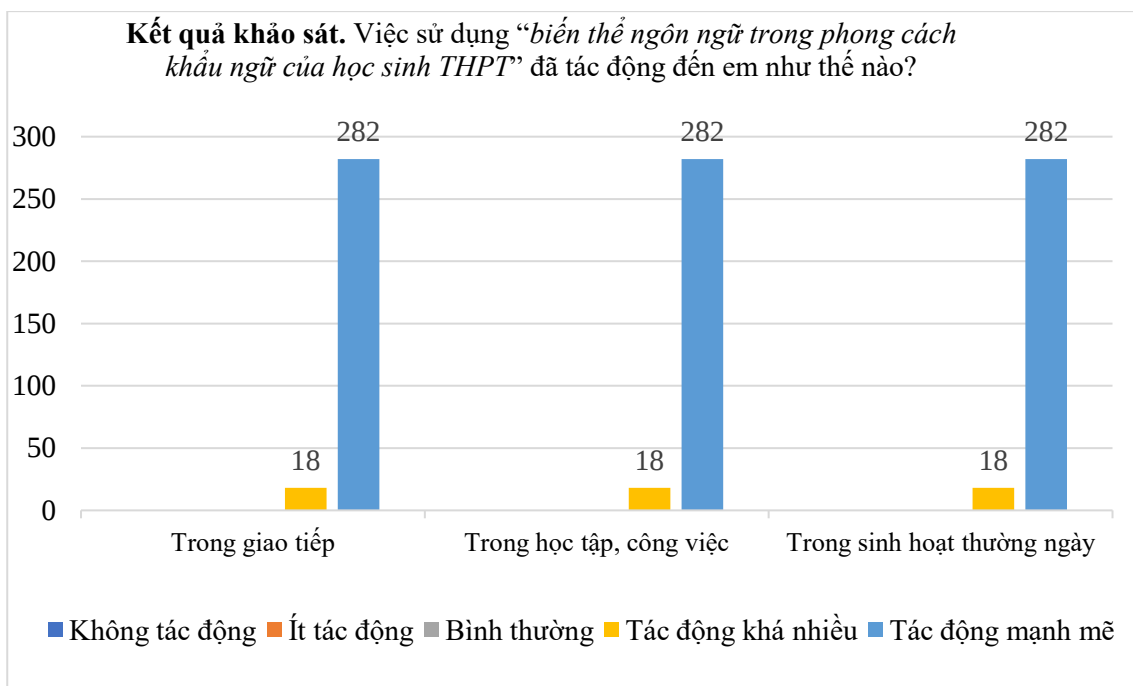


**Biểu đồ 4.** Đánh giá mức độ tiếp thu “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” của học sinh THPT trên MXH

Mặt khác, muốn mọi người có thái độ ngôn ngữ tích cực đối với việc sử dụng “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” thì trước hết mọi người sẽ phải tiếp thu được “*biến thể ấy*”. Vì thế nên, trong bảng khảo sát, chúng tôi có yêu cầu: Đánh giá mức độ cảm nhận của em đối với các hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*” trên các nền tảng MXH. [Mức độ được đánh giá theo thang từ 1 đến 5, tương ứng với: (1) Không hiểu; (2) Ít hiểu (3) Hiểu; (4) Khá dễ hiểu; (5) Rất dễ hiểu] và thu được kết quả khảo sát thông qua biểu đồ hình 4.

Kết quả cho thấy, chưa đến 25% học sinh cho rằng việc tiếp thu “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*” là *rất dễ hiểu*; 211 lượt học sinh cảm thấy việc tiếp thu đối với hình thức *viết tắt* là *khá dễ hiểu*, chiếm 70.3%. Đặc biệt, không một lượt lựa chọn nào cho rằng bản thân *không hiểu* được việc sử dụng các hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*”. Vì thế, có thể khẳng định một lần nữa rằng, 100% học sinh THPT đều tiếp thu được hình thức “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” trên MXH từ mức độ 2 (*ít hiểu*) đến mức độ 5 (*rất dễ hiểu*).

Để có kết quả ở hình 5, trong phiếu khảo sát, câu hỏi này được thiết kế đánh giá mức độ theo thang từ 1 đến 5, tương ứng với: (1) *Không tác động* (2) *Ít tác động* (3) *Bình thường*; (4) *Tác động khá nhiều*; (5) *Tác động mạnh mẽ*, chúng tôi thu được kết quả sau: có 18 học sinh cho rằng bản thân cảm thấy “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” là điều rất bình thường đối với học sinh lứa tuổi này, số lượng ấy chiếm tỉ lệ 6.0%. Có 282 lượt học sinh cho rằng “*biến thể ngôn ngữ này*” tác động mạnh mẽ đến cuộc sống của học sinh THPT, chiếm tỉ lệ 94.0%.



**Biểu đồ 5.** Đánh giá mức độ tác động “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” đến bản thân học sinh THPT

Về ý kiến “*Hãy cho biết ý kiến của em về vấn đề: sử dụng “biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT” trên Facebook sẽ dễ dẫn đến hình thành thói quen không giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong ghi ghi chép nội dung bài học, làm kiểm tra,...*” thì có đến 94.0% học sinh trả lời đồng ý; 6.0 không có ý kiến gì; không có học sinh nào trả lời không đồng ý với ý kiến trên.

#### 4. Kết luận

“*Biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh trung học phổ thông (Khảo sát tại trường phổ thông tư thục Ngô Thời Nhiệm)*” phân loại và phân tích những hình thức tồn tại của “*biến thể ngôn ngữ*” được dùng trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT, đa phần là trên MXH, cụ thể là các đặc điểm của biến thể về mặt ngữ âm – chữ viết, về mặt từ vựng, về mặt ngữ pháp và cả ở ngôn ngữ phi lời. Kết quả khảo sát cho thấy “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ của học sinh THPT*” và thực tế sử dụng của giới trẻ nói chung và học sinh THPT nói riêng, hiện nay khá đa dạng. Phân tích ngữ liệu khảo sát trên 300 học sinh THPT về việc sử dụng các hình thức của “*biến thể ngôn ngữ trong phong cách khẩu ngữ*” để từ đó thấy được ảnh hưởng của việc sử dụng các “*biến thể ngôn ngữ này*” trong cuộc sống. Đồng thời cũng đưa ra cái nhìn đa diện để thấy được vấn đề giữ gìn và bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt hiện nay ở bậc THPT là điều vô cùng cần thiết.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bùi Thị Thúy Hằng (2020). Ngôn ngữ “chat” trên facebook của giới trẻ 9X”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Quy Nhơn*, 14(2), 23-40.
- [2] CLEF. (2021, ngày 03 tháng 06). Nguy cơ tiềm ẩn từ sự lạm dụng ngôn ngữ mạng. Truy xuất từ <https://clef.vn/vi/goc-ngon-ngu/nguy-co-tiem-an-tu-su-lamdung-ngon-ngu-mang.html?/>.
- [3] Đỗ Thùy Trang (2018). Ngôn ngữ giới trẻ qua phương tiện truyền thông (Luận án tiến sĩ).
- [4] Hiện tượng lệch chuẩn chính tả tiếng Việt trên Facebook hiện nay (Luận văn thạc sỹ). Trường Đại học Hải Phòng (2016). Truy xuất từ <https://123docz.net/document/5876512-luan-van-thac-si-hien-tuong-lech-chuanchinh-ta-tieng-viet-tren-facebook-hien-nay.htm>.
- [5] Kim Ngân (2021). Từ lòng Gen Z – 3 phần khó hiểu 7 phần đáng yêu. Truy xuất từ <https://ellotte.vn/blogs/el-talk/tu-long-gen-z-3-phankho-hieu-7-phan-dang-yeu>.
- [6] Khánh Yến, Diệu Nhi (2021). Giải mã những câu nói đậm chất Gen Z gây ‘sốt’ mạng xã hội trong năm qua. Truy xuất từ <https://tienphong.vn/giai-ma-nhung-cau-noi-dam-chat-gen-z-gay-sot-mang-xa-hoitrong-nam-qua-post1401440.tpo>.
- [7] Nguyễn Văn Khang (2001). *Tiếng lóng Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội.
- [8] Nguyễn Văn Khang (2007). *Từ ngoại lai trong tiếng Việt*. NXB Giáo dục.
- [9] Nguyễn Văn Khang (2019). *Ngôn ngữ mạng: Biến thể ngôn ngữ trên mạng tiếng Việt*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.